

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 19-01-2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Nghĩa;
2. Bà Nguyễn Thị Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Đinh Thị Mỹ L, sinh năm 1979; cư trú tại: tổ 12, ấp T, xã Y, huyện B, tỉnh N, vắng mặt.

2. *Bị đơn:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; cư trú tại: tổ 12, ấp T, xã Y, huyện B, tỉnh N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/11/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Đinh Thị Mỹ L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống vợ chồng năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh năm 2008, hôn nhân tự nguyện. Trong suốt thời gian chung sống, anh chị không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường

xuên uống rượu, chửi mắng, xúc phạm và đánh đập chị, không có trách nhiệm với gia đình mà tham gia chơi đánh bạc, từ năm 2019 đến nay mâu thuẫn giữa anh chị càng thêm trầm trọng. Chị xác định chị và T không còn tình cảm nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Chị và anh T có 03 người con chung là cháu Đinh Thị Tú A, sinh ngày 22/3/2003; cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/6/2007; cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/01/2010. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi Nguyễn Ngọc H và cháu Nguyễn Gia B, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, riêng cháu Đinh Thị Tú A đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 30/11/2021, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh thống nhất với chị L về thời gian, điều kiện, nơi đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, tình trạng hôn nhân đúng như L trình bày. Nhưng anh không thống nhất về nguyên nhân mâu thuẫn, theo anh nguyên nhân do chị L thường xuyên đi chơi, bỏ bê, không quan tâm chăm sóc gia đình. Vì vậy từ năm 2019 đến nay anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tuy nhiên, chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh và chị L chung sống có 03 người con chung như chị L đã trình bày. Nếu ly hôn, anh đồng ý giao hai cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/6/2007 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/01/2010 cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp nuôi con, riêng cháu Đinh Thị Tú A, sinh ngày 22/3/2003 đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Chị Đinh Thị Mỹ L, anh Nguyễn Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Qua công tác kiểm sát xét thấy từ khi thụ lý việc dân sự, tư cách tham gia tố tụng của đương sự, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, chuyển hồ sơ việc dân sự, quá trình thu thập chứng cứ, lấy lời khai, thời hạn giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Chị Đinh Thị Mỹ L chung sống với anh Nguyễn Văn T từ năm 2002 đến năm 2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp

luật bảo vệ. Căn cứ vào việc cung cấp chứng cứ của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, nhận thấy chị L yêu cầu ly hôn với anh T do anh chị chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh T uống rượu chửi mắng, đánh đập chị, không có trách nhiệm với gia đình. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị L yêu cầu ly hôn với anh T là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Nên căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn của chị Đinh Thị Mỹ L xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Về con chung: Chị L, anh T có 03 người con chung cháu Đinh Thị Tú A, sinh ngày 22/3/2003; cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/6/2007; cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/01/2010, cháu Nguyễn Ngọc H có nguyện vọng sống với chị L, cháu Nguyễn Gia B là trẻ em khuyết tật nên giao các cháu cho chị L nuôi dưỡng, ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, riêng cháu Đinh Thị Tú A, sinh ngày 22/3/2003 đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên chị L, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Đinh Thị Mỹ L chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nguyễn Văn T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh năm 2008 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Chị Đinh Thị Mỹ L yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T vì lý do anh chị thường xuyên uống rượu, chửi mắng, đánh đập chị, không có trách nhiệm với gia đình. Qua thu thập chứng cứ thể hiện: Chị L và anh T chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh T thường uống rượu, chửi mắng, đánh đập chị L, gây mất trật tự địa phương, chính quyền địa phương thường xuyên can ngăn, khuyên nhủ nhưng không có kết quả. Điều này đã vi phạm quyền, nghĩa vụ vợ chồng được quy định tại Điều 19, Điều 21 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị L và anh T xảy ra mâu thuẫn kéo dài, điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị L và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Mỹ L đối với anh Nguyễn Văn T.

[3] Về con chung: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nguyễn Văn T có 03 con chung là cháu Đinh Thị Tú A, sinh ngày 22/3/2003; cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/6/2007; cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/01/2010. Xét thấy cháu Nguyễn Ngọc H có nguyện vọng được sống với chị L, cháu Nguyễn Gia B là trẻ em khuyết tật, không tự chăm sóc được bản thân. Do đó giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Gia B là phù hợp, riêng cháu Đinh Thị Tú A đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên chị L, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Mỹ L về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao chị Đinh Thị Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/6/2007; cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/01/2010. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Đinh Thị Tú A đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên chị L, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; chị Đinh Thị Mỹ L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Nguyễn Văn T không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị Mỹ L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự

đã nộp theo biên lai số 0003614 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Đinh Thị Mỹ L và anh Nguyễn Văn T vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng Ktr-NV-THA, Tòa án tỉnh TN;
- VKS cùng cấp, cấp trên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (L).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam

